
TUẦN 11:

Thứ hai ngày 12 tháng 11 năm 2018

TẬP ĐỌC (2 TIẾT):**BÀ CHÁU****I. MỤC TIÊU:****1. Kiến thức:**

- Hiểu ý nội dung: Ca ngợi tình cảm bà cháu quý hơn vàng bạc, châu báu.
- Trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3, 5 trong sách giáo khoa. Một số học sinh trả lời được câu hỏi 4 (M3, M4)

2. Kỹ năng: Đọc đúng, và rõ ràng toàn bài, nghỉ hơi hợp lý sau các dấu chấm, dấu phẩy, giữa các cụm từ; bước đầu biết đọc bài văn với giọng kể nhẹ nhàng. Chú ý các từ: *làng, nuôi nhau, lúc nào, sung sướng.*

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

***THGDBVMT:** Giáo dục tình cảm đẹp đẽ đối với ông bà.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Sách giáo khoa, tranh minh họa bài đọc trong sách giáo khoa, bảng phụ ghi sẵn câu văn, đoạn văn cần luyện đọc.
- Học sinh: Sách giáo khoa

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm đôi, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :**TIẾT 1:**

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none">- TBVN bắt nhịp bài: <i>Bà ơi bà!</i>- Cho học sinh nêu nội dung bài hát.- Giới thiệu kết nối nội dung ghi bài và tựa bài: <i>Bà cháu</i>	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh tập thể- Học sinh trả lời.- Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.
2. HĐ Luyện đọc: (30 phút)	
*Mục tiêu:	
*Mục tiêu:	
<ul style="list-style-type: none">- Rèn đọc đúng từ: <i>làng, nuôi nhau, lúc nào, sung sướng.</i>- Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn.- Hiểu nghĩa các từ ngữ mới: <i>đằm ằm, màu nhiệm.</i>	
*Cách tiến hành: HĐ cá nhân-> Nhóm -> Cả lớp	
<ul style="list-style-type: none">a. <i>Giáo viên đọc mẫu toàn bài.</i>- Lưu ý giọng đọc cho học sinh.	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh lắng nghe, theo dõi.
<ul style="list-style-type: none">b. <i>Học sinh đọc nối tiếp từng câu trước lớp.</i>	<ul style="list-style-type: none">-Trưởng nhóm điều hành HĐ

<p>-Tổ chức cho học sinh tiếp nối nhau đọc từng câu trong bài. * Dự kiến một số từ để HS cần đọc đúng: làng, nuôi nhau, lúc nào, sung sướng. + <i>Chú ý phát âm đối tượng HS hạn chế</i></p> <p>c. Học sinh nối tiếp đọc từng đoạn trước lớp. - Giải nghĩa từ: đằm ảm, màu nhiệm. - Giáo viên hướng dẫn cách ngắt hơi câu dài và cách đọc với giọng thích hợp: *Dự kiến một số câu: + Ba bà cháu/ rau cháo nuôi nhau,/ tuy vất vả/ nhưng cảnh nhà/ lúc nào cũng đằm ảm.// + Hạt đào vừa reo xuống đã nảy mầm,/ ra lá,/ đơm hoa./ kết bao nhiêu là trái vàng, trái bạc./</p> <p>e. Học sinh thi đọc giữa các nhóm. - Giáo viên tổ chức cho học sinh thi đọc. - Yêu cầu học sinh nhận xét.</p> <p>- Giáo viên nhận xét chung và tuyên dương các nhóm</p> <p>g. Đọc toàn bài. - Yêu cầu học sinh đọc. - Giáo viên nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>chung của nhóm + HS đọc nối tiếp câu trong nhóm. - Học sinh luyện từ khó (cá nhân, cả lớp). -HS chia sẻ đọc từng câu trước lớp (2-3 nhóm) +Học sinh nối tiếp nhau đọc từng câu trong bài trước lớp. - Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn trong bài kết hợp giải nghĩa từ và luyện đọc câu khó - Học sinh hoạt động theo cặp, luân phiên nhau đọc từng đoạn trong bài. - Học sinh chia sẻ cách đọc + + - Các nhóm thi đọc - Lớp nhận xét, bình chọn nhóm đọc tốt. - Lắng nghe.</p> <p>- Học sinh nối tiếp nhau đọc lại toàn bộ bài tập đọc.</p>
---	--

TIẾT 2:

<p>3. HĐ Tìm hiểu bài: (20 phút)</p>	
<p>*Mục tiêu:</p>	
<p>- Học sinh hiểu ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi tình cảm bà cháu quý hơn vàng bạc, châu báu.</p>	
<p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV giao nhiệm vụ (CH cuối bài đọc) -YC trưởng nhóm điều hành chung - GV trợ giúp nhóm đối tượng M1, M2 ★TBHT điều hành HĐ chia sẻ trước lớp. - Mời đại diện các nhóm chia sẻ - Hỏi: Gia đình em bé có những ai? - Trước khi gặp cô tiên cuộc sống của ba bà cháu ra sao? - Tuy sống vất vả nhưng không khí</p>	<p>- HS nhận nhiệm vụ - Trưởng nhóm điều hành HĐ của nhóm - HS làm việc cá nhân -> Cặp đôi-> Cả nhóm - Đại diện nhóm báo cáo - Dự kiến ND chia sẻ: - Bà và hai anh em. - Sống rất nghèo khổ/ sống khổ cực, rau cháo nuôi nhau. - Rất đằm ảm và hạnh phúc.</p>

<p>trong gia đình như thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tiên cho hai anh em vật gì? - Cô tiên dặn hai anh em điều gì? - Những chi tiết nào cho thấy cây đào phát triển rất nhanh? - Cây đào này có gì đặc biệt? - Hỏi: Sau khi bà mất cuộc sống của hai anh em ra sao? - Thái độ của hai anh em thế nào khi đã trở nên giàu có? - Vì sao sống trong giàu sang sung sướng mà hai anh em lại không vui? - Hai anh em xin bà tiên điều gì? - Hai anh em cần gì và không cần gì? - Câu chuyện kết thúc ra sao? <p>🌟GV kết luận...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục tình bà cháu, ca ngợi tình cảm bà cháu quý hơn vàng bạc, châu báu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Một hạt đào. - Khi bà mất, gieo hạt đào lên mộ bà, các cháu sẽ được giàu sang sung sướng. - Vừa gieo xuống, hạt đào nảy mầm, ra lá, đơm hoa, kết bao nhiêu là trái. - Kết toàn trái vàng, trái bạc. - Trở nên giàu có vì có nhiều vàng bạc. - Cảm thấy ngày càng buồn bã hơn - Vì nhớ bà./ Vì vàng bạc không thay được tình cảm ấm áp của bà. - Xin cho bà sống lại. - Cần bà sống lại và không cần vàng bạc, giàu có. - Bà sống lại, hiền lành, móm mém, dang rộng hai tay ôm các cháu, còn ruộng vườn, lâu đài, nhà cửa thì biến mất. - Học sinh lắng nghe.
<p>4. HĐ Đọc diễn cảm: (10 phút)</p>	
<p>*Mục tiêu:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết. 	
<p>*Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên đọc mẫu lần hai - Hướng dẫn học sinh giọng đọc các nhân vật. - Chia lớp thành 4 nhóm, học sinh tự phân thi đọc toàn truyện. - Yêu cầu học sinh nhận xét. - Giáo viên nhận xét chung và cùng lớp bình chọn học sinh đọc tốt nhất. <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc đúng: M1, M2, ... - Đọc hay: M3, M4, ... 	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp theo dõi - Học sinh lắng nghe. - 3 em của mỗi nhóm tự chọn vai (Thầy giáo, bố Dũng, người dẫn chuyện) lên thi đọc toàn truyện. - Lớp lắng nghe, nhận xét. - HS bình chọn học sinh đọc tốt nhất, tuyên dương bạn.
<p>5. HĐ vận dụng, ứng dụng (3 phút)</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Hỏi lại tựa bài. + Qua câu chuyện này, em rút ra được điều gì? - Giáo dục học sinh: Giáo dục tình cảm 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trả lời + Tình cảm là thứ của cải quý nhất./ Vàng bạc không quý bằng tình cảm con người. - Lắng nghe

đẹp dễ đối với ông bà. - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học.	
6.HĐ sáng tạo (2 phút) - Sắm vai nhân vật bà và cháu để thể hiện sự kính trọng bà yêu quý của mình. - Giáo viên nhận xét tiết học. - Dặn học sinh về luyện đọc và chuẩn bị bài: “ <i>Cây xoài của ông em.</i> ”	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

.....

TOÁN:
TIẾT 51: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Thuộc bảng 11 trừ đi một số.
- Thực hiện được phép trừ dạng 51 – 15.
- Biết tìm số hạng của một tổng.
- Biết giải bài toán có một phép trừ dạng 31– 5.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng làm tính, tìm số hạng của một tổng và giải bài toán có một phép trừ dạng 31– 5.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

*Bài tập cần làm: bài tập 1, bài tập 2 (cột 1, 2), bài tập 3 (phần a), bài tập 4.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Que tính, bảng gài, sách giáo khoa.
- Học sinh: Sách giáo khoa, que tính.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	

<p>*TBHT điều hành trò chơi: Đoán nhanh đáp số +ND chơi: đọc các phép tính dạng $51 - 15, \dots$ - Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh tích cực. - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng: Luyện tập</p>	<p>- Học sinh tham gia chơi. - Lắng nghe. - Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.</p>												
<p>2. HĐ thực hành: (23 phút) *Mục tiêu: - Thuộc bảng 11 trừ đi một số. - Thực hiện được phép trừ dạng $51 - 15$. - Biết tìm số hạng của một tổng. - Biết giải bài toán có một phép trừ dạng $31 - 5$. *Cách tiến hành:</p>													
<p>Bài 1: Làm việc cá nhân – cả lớp - Gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập. - GV QS HS, trợ giúp HS hạn chế - Yêu cầu học sinh tự nhẩm và ghi kết quả.</p> <p>- Giáo viên nhận xét.</p> <p>Bài 2 (cột 1, 2): Làm việc cá nhân - Gọi học sinh nêu yêu cầu của bài. - Khi đặt tính phải chú ý điều gì?</p> <p>- Yêu cầu 3 học sinh lên bảng làm bài. Cả lớp làm bài vào vở.</p> <p>- Yêu cầu học sinh nêu rõ cách đặt tính và thực hiện các phép tính sau: $71 - 9; 51 - 35; 29 + 6$ - Giáo viên chấm, chữa bài.</p> <p>Bài 3 (phần a): Làm việc cá nhân - Gọi học sinh đọc yêu cầu bài - Yêu cầu học sinh nhắc lại quy tắc về tìm số hạng trong 1 tổng rồi cho các em làm bài.</p>	<p>- Học sinh nêu yêu cầu của bài: Tính nhẩm. - Học sinh làm bài sau đó nối tiếp nhau đọc kết quả từng phép tính: $11 - 2 = 9$ $11 - 6 = 5$ $11 - 3 = 8$ $11 - 7 = 4$ $11 - 4 = 7$ $11 - 8 = 3$ $11 - 5 = 6$ $11 - 9 = 2$ - Học sinh lắng nghe.</p> <p>- Đặt tính rồi tính - Phải chú ý sao cho đơn vị viết thẳng cột với đơn vị, chục thẳng cột với chục - Làm bài cá nhân. Sau đó nhận xét bài bạn trên bảng về đặt tính, thực hiện tính</p> <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td style="text-align: center;">41</td> <td style="text-align: center;">51</td> <td style="text-align: center;">71</td> <td style="text-align: center;">38</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">$\underline{-25}$</td> <td style="text-align: center;">$\underline{-35}$</td> <td style="text-align: center;">$\underline{-9}$</td> <td style="text-align: center;">$\underline{+47}$</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">16</td> <td style="text-align: center;">16</td> <td style="text-align: center;">62</td> <td style="text-align: center;">85</td> </tr> </table> <p>- 3 học sinh lần lượt trả lời. Lớp nhận xét.</p> <p>- 1 học sinh đọc, cả lớp đọc thầm - Muốn tìm 1 số hạng ta lấy tổng trừ đi số hạng kia. a) $x + 18 = 61$ $x = 61 - 18$ $x = 43$</p>	41	51	71	38	$\underline{-25}$	$\underline{-35}$	$\underline{-9}$	$\underline{+47}$	16	16	62	85
41	51	71	38										
$\underline{-25}$	$\underline{-35}$	$\underline{-9}$	$\underline{+47}$										
16	16	62	85										

- Gọi học sinh khác nhận xét.

- Giáo viên nhận xét.

Bài 4: Làm việc cá nhân-cả lớp

- Yêu cầu 1 học sinh đọc đề bài, gọi 1 học sinh lên bảng tóm tắt.

- Bán đi nghĩa là thế nào?

- Muốn biết còn lại bao nhiêu ki-lô-gam táo ta phải làm gì?

- Yêu cầu học sinh trình bày bài giải vào vở rồi gọi 1 học sinh đọc chữa bài.

- Giáo viên nhận xét chung.

Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành bài tập

🔗 Bài tập PTNL:

Bài tập 3 (phần b, c) (M3): Yêu cầu học sinh tự làm bài rồi báo cáo với giáo viên.

Bài tập 5 (M4):

- Giáo viên hướng dẫn mẫu: $9 \dots 6 = 15$ và hỏi: Cần điền dấu gì, + (cộng) hay - (trừ)? Vì sao?

- Có điền dấu - được không?

- Yêu cầu học sinh tự làm bài rồi báo cáo với giáo viên.

Lưu ý: Có thể cho học sinh nhận xét để thấy rằng: Ta luôn điền dấu + vào các phép tính có các số thành phần nhỏ hơn kết quả. Luôn điền dấu - vào phép tính có ít nhất 1 số lớn hơn kết quả.

- Học sinh tương tác, thống nhất

- 1 học sinh đọc to, cả lớp đọc thầm.

Tóm tắt

Có : 51 kg

Bán đi : 26 kg

Còn lại : ... kg ?

- Bán đi nghĩa là bớt đi, lấy đi.

- Thực hiện phép tính: $51 - 26$.

Bài giải

Số ki-lô-gam táo còn lại là:

$$51 - 26 = 25 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 25 kg

- Học sinh nhận xét.

- Học sinh tự làm bài rồi báo cáo kết quả với giáo viên:

-Dự kiến KQ của HS:

b) $23 + x = 71$

$$x = 71 - 23$$

$$x = 48$$

c) $x + 44 = 81$

$$x = 81 - 44$$

$$x = 37$$

- Điền dấu + vì $9 + 6 = 15$

- Không vì $9 - 6 = 3$, không bằng 15 như đầu bài yêu cầu.

- Làm bài sau đó báo cáo với giáo viên:

$$9 + 6 = 15 \quad 16 - 10 = 6$$

$$11 - 6 = 5 \quad 10 - 5 = 5$$

$$11 - 2 = 9 \quad 8 + 6 = 14$$

$$11 - 8 = 3$$

$$8 + 8 = 16$$

$$7 + 5 = 12$$

3. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)

- Trò chơi: **Kiến tha mời**

- Chuẩn bị: Một số mảnh bìa hoặc giấy hình hạt gạo có ghi các phép tính chưa có kết quả hoặc các số có 2 chữ số.
- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy

5.HĐ sáng tạo, (1 phút)

-Viết tiếp câu hỏi rồi giải bài toán: Mẹ thu hoạch được 51 kg khoai lang. Mẹ đã bán 36 kg khoai lang. Hỏi

- Giáo viên nhận xét tiết học

- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Xem trước bài: **12 trừ đi một số: 12 - 8**

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TNX:

**PHIẾU KIỂM TRA 1: CHÚNG EM ĐÃ HỌC ĐƯỢC NHỮNG GÌ
TỪ CHỦ ĐỀ CON NGƯỜI VÀ SỨC KHỎE?**

(VNEN)

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI:

GIA ĐÌNH

(Chương trình hiện hành)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Kể được một số công việc hằng ngày của từng người trong gia đình (Nêu tác dụng các việc làm của em đối với gia đình).
- Biết được các thành viên trong gia đình cần cùng nhau chia sẻ công việc nhà.

2. Kỹ năng: Học sinh

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự học, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL tư duy logic, NL quan sát ,...

II. CHUẨN BỊ:



1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, tranh ảnh phóng to trong sách giáo khoa, PHT.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, kỹ thuật khăn trải bàn, động não
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút) - Giáo viên tổ chức trò chơi <i>Gọi thuyền</i> - TBHT điều hành - Nội dung chơi: + Tại sao phải ăn uống sạch sẽ? + Làm thế nào để phòng bệnh giun? - Cả lớp, giáo viên theo dõi nhận xét. - Giáo viên hỏi: Trong lớp ta có bạn nào thuộc bài hát về gia đình không? (<i>Cả nhà thương nhau</i>). - Mời 1 học sinh lên hát cùng cả lớp. - Bài hát mà bạn cùng các em vừa trình bày có ý nghĩa gì? Nói về những ai? - Để giúp các em biết trong nhà bố mẹ, các con có những công việc gì thì hôm nay các em sẽ học bài " Gia đình ". - Giáo viên ghi tựa bài lên bảng.	- Học sinh chủ động tham gia chơi - Học sinh nhận xét. - Học sinh phát biểu. - Học sinh hát. - Học sinh lắng nghe. - Mở sách giáo khoa, 1 vài học sinh nhắc lại tên bài.
2. HĐ hình thành kiến thức mới: (25 phút) *Mục tiêu: - Nhận biết những người trong gia đình bạn Mai và việc làm của từng người. *Cách tiến hành:	
Việc 1: Thảo luận nhóm Làm việc theo nhóm nhỏ -> Chia sẻ trước lớp Mục tiêu: Nhận biết những người trong gia đình bạn Mai và việc làm của từng người. Cách tiến hành: *Làm việc theo nhóm nhỏ: - Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát hình 1, 2, 3, 4, 5 trong sách giáo khoa trang 24, 25 và tập đặt câu hỏi: + Gia đình Mai có những ai? + Ông của Mai đang làm gì? (hình 1) + Ai đi đón em bé? (hình 2) + Bố của Mai đang làm gì? (hình 3) + Mẹ của Mai đang làm gì? Mai giúp mẹ làm gì? (hình 4) + Hình nào mô tả cảnh nghỉ ngơi trong gia đình Mai?	- Học sinh làm việc theo nhóm. - Học sinh ghi câu hỏi, ý kiến thảo luận vào P.HT.

(hình 5)

- Giáo viên theo dõi giúp đỡ các nhóm làm việc.
- Giáo viên nhận xét.

***Làm việc cả lớp:**

- Mời đại diện một số nhóm lên trình bày trước lớp.

=> **Kết luận:**

- + Gia đình Mai gồm: ông, bà, bố, mẹ và em trai của Mai.
- + Các tranh có thấy mọi người trong gia đình Mai ai cũng tham gia làm việc nhà tùy theo sức và khả năng của mình.

+ Mọi người trong gia đình phải thương yêu, quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau và phải làm tốt nhiệm vụ của mình.

Việc 2: Nói về công việc thường ngày của những người trong gia đình mình.

Làm việc cá nhân -> Làm việc nhóm

-> Chia sẻ trước lớp

Mục tiêu: Chia sẻ với các bạn trong lớp về người thân và việc làm của từng người trong gia đình của mình.

Cách tiến hành:

***Yêu cầu từng em nhớ lại những việc làm thường ngày trong gia đình mình.**

***Trao đổi nhóm nhỏ:** Từng học sinh kể với các bạn về công việc ở nhà mình và ai thường làm công việc đó.

- Giáo viên gợi ý: Ai thường làm các việc đánh thức các con dậy đi học, chuẩn bị bữa ăn, đi chợ, nấu cơm, dọn mâm bát, rửa bát, bế em, quét dọn nhà cửa, thăm hỏi ông bà, tưới cây, làm vườn, trồng rau hay trồng hoa sửa chữa những đồ dùng trong nhà, làm các việc khác.

***Trao đổi với cả lớp:**

- Sau khi học sinh nghe giáo viên gợi ý. Giáo viên mời một số em chia sẻ với cả lớp.

- Giáo viên kẻ bảng làm đôi ghi tất cả công việc mà các em đã kể vào bảng lớp xem ai thường làm việc đó.

- Học sinh lắng nghe.

- Đại diện nhóm lên trình bày.

- Học sinh theo dõi.

- Học sinh lắng nghe.

-Học sinh nhận nhiệm vụ.

-Học sinh lắng nghe

- Học sinh ghi vào giấy những việc làm của mình.

- Học sinh kể với bạn trong nhóm.

- Học sinh kể.

<i>Những người trong gia đình</i>	<i>Những công việc ở gia đình</i>
Ông	
Bà	
Bố	
Mẹ	
Anh hoặc chi (nếu có)	
Tên học sinh	

<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên hỏi: Điều gì xảy ra nếu bố mẹ hoặc những người khác trong gia đình không làm tròn trách nhiệm của mình. - Giáo viên phân tích cho học sinh hiểu về trách nhiệm và bổn phận của từng người trong gia đình nhằm góp phần xây dựng gia đình vui vẻ, hòa thuận. - Tiếp theo giáo viên yêu cầu học sinh nói về những lúc nghỉ ngơi trong gia đình. Dưới đây là một số câu hỏi gợi ý. + Vào những lúc nhàn rỗi, em và các thành viên trong gia đình thường có những hoạt động giải trí nào? + Vào những ngày nghỉ, ngày lễ em thường được bố mẹ đưa đi chơi những đâu? <p>=>Kết luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi người đều có một gia đình. - Tham gia công việc gia đình là bổn phận và trách nhiệm của từng người trong gia đình. - Mỗi người trong gia đình đều phải thương yêu, quan tâm giúp đỡ lẫn nhau và phải làm tốt nhiệm vụ của mình góp phần xây dựng gia đình vui vẻ, hạnh phúc. - Sau những ngày làm việc vất vả, mỗi gia đình nếu có kế hoạch nghỉ ngơi như. + Họp mặt vui vẻ. + Thăm hỏi người thân. + Du lịch dã ngoại. + Mua sắm đồ dùng sinh hoạt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trả lời. - Hoạt động nhóm theo câu hỏi. - Học sinh theo dõi.
<p>4. HĐ Tiếp nối: (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể tên và công việc chính của các thành viên trong gia đình em cho các bạn biết? - Vào những lúc nhàn rỗi, em nên làm gì để cả nhà được vui vẻ? - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy. 	
<p>5. HĐ sáng tạo (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cùng người thân của em tạo ra những kỉ niệm đẹp trong ngày lễ - Giáo viên giáo dục học sinh: Luôn giúp bố, mẹ làm việc nhà tùy theo sức của mình. - Giáo viên nhận xét tiết học - Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Xem trước bài: Đồ dùng trong gia đình 	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

.....